

M i lo h m nay đ i v i ng  i Vi t Nam l  tham v ng nu t ch ng Vi t Nam c a Trung Qu c. T ng l i n i, t ng h nh đ ng c a c c nh  l nh đ o Trung Qu c hi n nay đ u nh m v o h ng n y.

Nh ng m ng b nh tr ng v  kh ng ch  Vi t Nam c a Trung Qu c kh ng ph i trong th i đ i đ ng v n m nh n y c a Trung Qu c m i c . Đ  l  gi c m ng ng n đ i, t  th i đ i c c ho ng đ  Trung Qu c, qua c c tri u đ i Nguy n, Minh, Thanh. V  g n đ y Đ ng Ti u B nh, ng  i đ  c li t v o b c anh qu n đ  c  đ  s ng su t chuy n h ng ch nh tr  đ a Trung Qu c ra kh i tr n cu ng phong M cx t v  Mao t c ng l  ng  i đ  ra l nh cho h ng ch c s  đ o n ti n đ nh Vi t Nam (2/1979). V  tr c đ , Mao Tr ch Đ ng, m t nh  đ i c ch m ng Trung Qu c, ng  i đ  c coi l  m t ho ng đ  t n th i c a Trung Qu c h u b n th  k  20, ng  i h t l ng gi p đ ng C ng s n Vi t Nam trong cu c chi n tranh ch ng Ph p gi nh đ c l p c ng – trong m i h nh đ ng c a  ng – đ u c  s  t nh to n đ  uy hi p v  t i h u th n t nh Vi t Nam.

Ng  i Trung Hoa t  ng n x a v n xem Vi t Nam l  m t ph n đ t c a Trung Qu c. Nh ng kh u hi u Trung Qu c- Vi t Nam “n i li n n i, s ng li n s ng”, “m i h  r ng l nh” ch  l  nh ng kh u hi u, v  m i nh t l  ch m ng n 16 ch  v ng “L ng gi ng h u ngh , H p t c to n di n,  n đ nh l u d i, H ng t i t ng l i” c ng ch  l  chi u b i đ  che đ y nh ng y  đ  c  t nh l ch s  c a Trung Qu c.

Cho n n vi c gi n   c l u d i đ i h i c c vua ch a Vi t Nam hay nh ng nh  l nh đ o Vi t Nam n m v ng y u t nh l ch s  đ  đ  c  ch nh s ch ph ng ng  th ch h p, d  đ  l  ch nh s ch kinh t , x  h i hay qu c ph ng.

Đ ng C ng s n Vi t Nam t  khi th nh l p (1930) cho đ n n m 1992 n m v ng đ  c y u t nh l ch s  n y. Trong th i k  chi n tranh ch ng Ph p gi nh đ c l p (1945-1954), th i k  x m l ng mi n nam Vi t Nam (1960-1975) c ng nh  sau khi th ng nh t Vi t Nam c c nh  l nh đ o t i H  N i – d  đ  c Trung Qu c vi n tr  – v n lu n lu n c nh gi c y  đ  c a Trung Qu c.

Nh ng t  n m 1992, do nhu c u s ng c n tr  c s  s p đ  c a Đ ng  u v  Li n bang X  vi t, đ ng c ng s n Vi t Nam tr n n n l  thu c ho n to n v o Trung Qu c v  n n an ninh Vi t Nam tr n b  đ e d . S  b o v  bi n gi i đ t li n, l nh h i, h i đ o tr n c ng l c c ng y u t .

Trá lßi mßt ít lßch sß bang giao Vißt Nam và Trung Qußc sau khi Mao Trách Đông đánh thßng Tßng Gißi Thßch và thành lßp nßc Cßng Hòa Nhân Dân Trung Qußc năm 1949.

Trong cußn sách mßi nhßt vß Mao Trách Đông cßa bà Jung Chang vißt chung vßi ông Jon Halliday nhan đề Mao: The Unknown Story (Nhßng Câu Chuyßn Chßa Đßc Tißt Lß vß Mao) (1) bà Jung Chang đã đề dành mßt chßng đề nói vß các ý đề cßa Mao đßi vßi Vißt Nam (trang 560-566).

Theo bà Jung Chang, mßi hành đßng cßa Mao đßi vßi Hß Chí Minh đßu có hßu ý. Trung Qußc giúp hußn luyßn và trang bị quân đßi cho ông Hß trong chißn đßch biên gißi (1950) chß ý là không đß cho các thành phßn Qußc Dân Đßng cßa Tßng Gißi Thßch bß tßo thanh tßi Trung Qußc chßy trßn sang Bßc Vißt Nam có đßu kißn trß lßi tßn công Mao (2).

Nhßng đßn năm 1954, Vißt Nam mßi thßt sß nghi ngß Trung Qußc trßc thái đß tráo trß cßa Bßc Kinh trong cußc hßi đàm tßi Geneve năm 1954.

Năm 1954 Mao phát đßng chßng trình cạnh tranh tân đß bißn Trung Qußc thành mßt siêu cßng (Superpower Program). Trung Qußc cßn hißu bißt kß thußt và trang thißt bị lúc đó đang bị Tây phßng cßm vßn. Trung Qußc tranh thß vißn trß cßa Liên bang Xô Vißt, nhßng Mao bißt chßa đß nên Mao vßn đßng gißi tßa cßm vßn tß Pháp vì Pháp là nßc giß đßc tính đßc lßp vßi Hoa Kß nhißu nhßt.

Lúc đó Pháp đang lúng túng tßi Đông Dßng. Ý cßa Mao là giúp Hß Chí Minh đßy Pháp vào chân tßng rßi sß ra tay gß kßt cho Pháp đß đßi lßy đßu kißn đòi giúp đß kß thußt. Tháng 5/1953 khi cußc chißn tranh Trißu Tiên sßp chßm đßt, Trung Qußc chuyßn sß quan và cß vßn sang thßng biên gißi Vißt Nam chußn bị cho chißn trßng Đông Dßng mà cao đßm là cußc chißn thßng có tính quyßt đßnh ván bài Vißt Nam cßa trßn Đßn Biên Phß tháng 5/1954.

Theo tài lißu cßa bà Jung Chang, trßc khi hßi nghß Geneve hßp (26/4/1954) Mao đã quyßt đßnh sß giúp Pháp và tìm mßt gißi pháp nhß nhßng cho Pháp chß không đß cho đßng Cßng sßn Vißt Nam nhân cußc chißn thßng Đßn Biên Phß đòi nhßng đßu kißn bßt lßi cho Pháp. Thßng nhßt Vißt Nam bßng cách đßy mßnh các cußc tßn công quân sß, đßi Pháp mßt lßo ra khßi Đông Dßng là mßt trong nhßng chßng trình cßa đßng Cßng sßn Vißt Nam .

Ngày 7/5/1954 Đißn Biên Phß thßt thß. Ngày 17/5 chính phß Phßp sßp đß. Theo kß hoßch cßa Mao sß dùng chißn trßng Vißt Nam đßi chßac vßi Phßp, ngày 23/5 thß tßng Chu Ân Lai gßp rißng tßn thß tßng Phßp Mendes France tßi Geneve và đßa ra món hàng đßi chßac. Phßi đßan đßng Cßng sßn Vißt Nam do thß tßng Phßm Văn Đßng cßm đßu hoàn toàn không hay bißt sß đßi chßac này.

Phßm Văn Đßng đßa ra mßt chßng trßnh ß thß mßnh gßm chßm đßt chißn tranh, Phßp rút ra khßi Đông Dßng, thành lßp Liên bang Đông Dßng Vißt Mißn Lào, và không đßng ý chia cßt Vißt Nam nhß gßi ý cßa phßi đßan Chu Ân Lai. Ông Đßng nghĩ rßng qußn đßi Cßng sßn Vißt Nam đang làm chß chißn trßng Bßc Vißt, và đã kißm soát mßt khu rßng lßn tßi mißn Nam Trung bß và Nam bß nên không có lý do gßi chßp nhßn gißi pháp chia cßt. Mßt khác vßi sß mßt tinh thßn cßa qußn đßi Phßp sau trßn Đißn Biên Phß và thßi gian hßa hßn cßa thß tßng Mendes France (3), Hà Nßi có thß đßy mßnh các cußc tßn công qußn sß là đß bußc đßi phßng phßi nhßng bß chßp nhßn chßng trßnh cßa Hà Nßi.

Tuy nhiên Chu Ân Lai chß trích chßng trßnh cßa Phßm Văn Đßng và vßa áp lßc vßa doß rßng nßu Hà Nßi tißp tßc thßa thßng tßn công đßy Phßp vào chân tßng Hoa Kß và Liên Hißp Qußc có thß nhßp cußc nhß đã xßy ra tßi Trißu Tiên. Chu Ân Lai cho bißt nßu Hà Nßi không ký mßt bßn hißp ßc tßm thßi chia cßt Vißt Nam thì đßng Cßng sßn Vißt Nam sß phßi tß lßc chißn đßu, Trung Qußc không có đißu kißn đß tißp tßc giúp đß (4).

Hß Chí Minh bißt không thß làm ngßng cß lßi ý cßa Trung Qußc, hßn nßa Hß Chí Minh cũng không mußn thßy cußc chißn tranh Vißt Nam bißn thành mßt trßn chißn tranh Trißu Tiên thß hai nên Hß Chí Minh ra lßnh cho Phßm Văn Đßng ký Hißp đßnh hòa bình chßm đßt chißn tranh và chia đôi Vißt Nam qua vĩ tuyßn 17. Theo các nhßn chßng tßi Geneve, Phßm Văn Đßng đã khóc mà tußn lßnh Hß Chí Minh. Chßn vĩ tuyßn 17 thay vì vĩ tuyßn 16 là mßt món quà “phß thêm” cßa Trung Qußc tßng cho Phßp vì qußc lß sß 9 nßi lißn Lào vßi bißn nßm gißa vĩ tuyßn 16 & 17.

Mßi nghi ngß gißa đßng Cßng sßn Vißt Nam và Trung Qußc nßy mßm tß đó.

Đßu năm 1965, khi Brezhnev bßt đßu chßng trßnh tăng vißn trang bißn ng cho đßng Cßng sßn Vißt Nam nhß sßng phòng không và hßa tißn đß chßng cußc không tßp cßa không qußn Hoa Kß vào mißn Bßc Vißt Nam, Mao thuyßt phßc Brezhnev nên dành tài nguyên đó đß đßng đßu phía Âu châu hßn là giúp Vißt Nam. Mßt khác Mao thuyßt phßc Hß Chí Minh chß nên quá lß thußc

vào Mäc Tä Khoa. Chu Ân Lai - suy bäng ta ra bäng ngäi - täng näi väi Phäm Văn Đäng räng: “Các anh không nên nhän viän trä cäa Liæn bang Xô Viät ... Liæn bang Xô Viät giúp các anh chä đä täo điäu kiän thäng thuyät làm hòa väi Hoa Kä thôi”.

Trong khi đó Mao nä läc o bä Hä Chí Minh. Mao cho đä vào Viät Nam tiän bäc và häng ngàn tän vät liäu và vũ khí nhä cùng väi 130.000 binh sĩ đä giúp điäu khiän súng phòng không và bäo trì hä thäng läu thông chäng cuäc oanh täc cäa Hoa Kä. Theo bà Jung Chang, Trung Quäc còn dùng mä nhân kä giäi thiäu mät thiäu phä trä đäp làm vä Hä Chí Minh, nhäng Hä tä chäi không nhän.

Ngày 31/3/1968 khi täng thäng Johnson tuyên bä không ra äng cä täng thäng nhiäm kä 2 (11/1968) và đä nghä thäng thuyät, Trung Quäc khuyän Hà Näi đäng nhän läi, nhäng Hà Näi vän nghiäng thiän chí cäa Trung Quäc đã nhät đänh điä täi và ngày 3/4/68 tuyên bä nhän läi đä nghä cäa täng thäng Johnson.

Khi cuäc thäng thuyät täi Paris bät đäu. Chu Ân Lai nói väi Hà Näi räng Trung Quäc có nhiäu kinh nghiäm thäng thuyät väi Hoa Kä nên Hà Näi cän cä vän cäa Trung Quäc trong phái đoàn thäng thuyät, nhäng Hà Näi tä chäi. Đä trä đäa Trung Quäc tìm cäng äng cän sä chuyän vän vät liäu chiän tranh cho Bäc Viät (cäa Trung Quäc và cäa Nga chä qua đäng Trung Quäc) và cät đät các cuäc dän xäp viän trä täng lai. Hà Näi đäng cäu đäng gäi phái đoàn thäng thuyät viän trä đä tính điä Bäc Kinh tháng 10/1968.

Dù bä Trung Quäc làm khó khăn Hà Näi vän không đä cho Trung Quäc näm cuäc thäng thuyät täi Paris.

Không dùng viän trä uy hiäp đäng cä Bäc Viät, Mao dùng phäng pháp gián tiäp. Mao thành läp mät đäng Cäng sän Cambät läy tên là Khmer Đä do Pol Pot cäm đäu, väa chäng Sihanouk väa chäng Viät Nam, và năm 1967 Mao đänh đäo chánh lät đä Sihanouk đä thiät läp mät chä đä thân Trung Quäc täi đó nhäng không thành.

Cä häi täi khi Lon Nol (väi sä tä chäc cäa cä quan tình báo Hoa Kä CIA) đäng chánh lät đä Sihanouk ngày 18/3/1970. Mao väi vàng đäa Sihanouk sang Bäc Kinh và thuyät phäc Viät Nam phäi häp väi Sihanouk thành läp mät mät trän Đäng Đäng chung chäng Mä (lä dĩ nhiên) đäng i sä läo lái cäa Trung Quäc.

Chính sách của Mao đối với Hà Nội thông qua những tờ chấp thuận không cho Việt Nam thông thương và ngăn cản không để Việt Nam tiếp nhận hàng từ hai nước Miên, Lào. Ngay cả Mặt Trận Giải Phóng miền Nam do Hà Nội nắm ra do nhu cầu chính trị xâm lấn miền Nam Trung Quốc cũng không bán cho hàng về vũ khí, mua chuộc để tách Mặt Trận này ra khỏi những hàng của Hà Nội. Chính sách thực sự của Trung Quốc là không để cho Việt Nam trong bất cứ trường hợp nào trở thành một quốc gia thông thương và hùng mạnh.

Trong thời kỳ chiến tranh (chiến tranh Pháp 1946-1954), và xâm lấn miền Nam (1960-1975) Hà Nội dùng chính sách dây dưa giữa Trung Quốc và Liên bang Xô Viết để bịt đầu mối nguồn viện trợ quân sự và kinh tế, nhưng sau khi thông thương với Việt Nam (1975), Hà Nội bắt đầu có thái độ đối lập hẳn với Trung Quốc.

Để giải quyết hàng kém của Trung Quốc chuyển về phía Cam Bốt, tháng 12/1978 Hà Nội tiến công lật đổ chế độ Pol Pot thân Trung Quốc. Hậu quả là cuộc tấn công đưa của Trung Quốc qua biên giới phía Bắc tháng 2/1979.

Hà Nội cũng chiến tranh chấp quyền tại quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà Trung Quốc vẫn thông qua tuyên bố là thuộc Trung Quốc. Khi Hà Nội đẩy mạnh cuộc tấn công trên bán đảo miền Nam năm 1975 Hà Nội đã cho các đơn vị hải quân ra trú đóng tại một số đảo quan trọng trong quần đảo Trường Sa để chặn trước sự “xí phần” của Trung Quốc. Sự hiện diện của quân đội Cộng sản Hà Nội tại các đảo Trường Sa là để làm cho Trung Quốc rất khó chịu và đã dẫn đến cuộc đụng độ tại Trường Sa năm 1988 làm cho hơn 80 chiến sĩ hải quân Việt Nam tử trận.

Các diễn biến trên chiến trường rõ ràng cho đến năm 1992 dù bất chấp lực lượng phía của Trung Quốc các nhà lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam vẫn cố gắng theo đuổi chiến lược bịt đầu mối quốc tế của cuộc xâm lấn không mệt mỏi của Trung Quốc.

Nhưng vào năm 1992 tình hình thế giới chuyển biến đột ngột. Liên bang Xô Viết sụp đổ và Hoa Kỳ đã rút ra khỏi vùng Thái Bình Dương trong khi Trung Quốc trở nên mạnh mẽ hơn với hai mặt trận sự và kinh tế. Hà Nội trở về sự đe dọa sụp đổ đã phải nhích về phía Trung Quốc để sống còn nên mặt trận thế của một nước có chủ quyền đối với Trung Quốc.

Hình nhß các nhßa lßnh đßo đßng Cßng sßn Vißt Nam hißn nay khßng đß bßn lßnh đß hoßch đßnh mßt chßnh sßch giß nß c trong nhßng đßu kißn mßi. Vß tß sß thißu vßng chßnh sßch vß nhßn sß lßnh đßo vßng vßng lßa mßt chußi dßi thua thißt vß nhßng bß.

Hßa Nßi phßi kßy hai Hißp ßc đßt lißn (1999) vß bißn (2000) vßi nhßng đßu khoßn bßt lßi cho Vißt Nam. Mßt thßm đßt trong vßng ßi Nam Quan, thßc Bßn Gißc, vß nhißu chßc ngßn hßi lßy rßng trong vßnh Bßc Vißt. Vßng đßnh cßa ngß dßn Vißt Nam trong vßnh Bßc Vißt vß ngoßi khßi bißn Nam Hßi bß hßn chß do chßnh sßch “gunboat” cßa Trung Qußc. ßnh hßng cßa Vißt Nam đßi vßi hai nßc lßng gißng Cam Bßt vß Lào đßn đßn bß thu hßp. Trung Qußc đß thß hai gßng kßm hai bßn hßng Vißt Nam, mßt bßn lßa Lào nay hoßn toßn tßng phßc Trung Qußc, mßt bßn lßa cßn cß tßu ngßm tßi cßc nam đßo Hßi Nam. Tßng lßi cßa Vißt Nam cßn lß thußc vßo ngußn đßu hßa trßn bißn Đßng thß Vißt Nam hißn nay cßng khßng cß đßu kißn khai thßc. Nß lßc khai thßc qua vißc kßy giao kßo tßm đßu khßi vßi cßng ty BP cßa Anh (2007) vß ExxonMobil cßa Mß (2008) khßng thßnh trßc ßp lßc cßa Trung Qußc.

Vißt Nam hßnh nhß đßng mßt sß tß do tßi thißu cßa mßt qußc gia đßc lßp.

Ngß dßn bß tßu Trung Qußc bßn chßt (1/2005) trong Vßnh Bßc Vißt Hßa Nßi khßng dßm lßn tißng cßng khai phßn đßi vß đßi bßi thßng.

Trung Qußc lßy đßt cßa Vißt Nam gßp vßo qußn huyßn cßa Trung Qußc (12/2007) Hßa Nßi khßng dßm đß cho nhßn dßn bißu tßnh bày tß sß phßn đßi.

Vß năm nay, kß nißm 30 năm trßn chißn bßo vß bißn gißi năm 1979, bßo chß Hßa Nßi khßng đßc vißt lßch tß do ca ngßi cßc chißn sß đß hy sinh bßo vß tß qußc. Vß lßm lß chßu mßng cßc chißn sß đßng trú đßng tßi Trßng Sa mßa bßo chß vß cßc sß truyßn thßng do chßnh phß kißm sßot khßng loßn tßn... Vß cßn nßa!

Vßy phßi lßm gß?

Phßt huy nßi lßc vß lißn kßt vßi đßng minh lßa sßch lßc ngßn đßi đß cßu nßc.

7 / 8

Mao và Việt Nam

Tác Giả: Trán Bình Nam

Chúa Nhật, 22 Tháng 3 Năm 2009 10:48

(2) Tác giả Qiang Zhai trong cuốn China & The Vietnam Wars, 1950-1975 the University of North Carolina Press cũng có nói đến ý này của Mao Trạch Đông.

(3) Thủ tướng Mendes France hứa rằng đến ngày 20/7/1954 ông không tìm được một giải pháp cho cuộc chiến tranh Đông Dáng ông sẽ từ chức.

(4) Lê Duán tiết lộ (Theo Jung Chang & Jon Halliday, Mao: The Unknown Story, trang 562).